**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II**

**MÔN NGỮ VĂN – LỚP 6**

**NĂM HỌC: 2023 – 2024**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức / kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng % điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |  |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |  |
| **1** | **Đọc hiểu** | **Truyện** | **4** | **0** | **2** | **2** | **0** | **1** | **0** | **0** | **60** |
| **2** | **Viết** | **Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ.** |  | **1\*** |  | **1\*** |  | **1\*** |  | **1\*** | **40** |
| **Tổng** | | | **20** | **10** | **10** | **20** | **0** | **30** | **0** | **10** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20%** | | **30%** | | **10%** | | **40%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | | | **40%** | |

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II**

**MÔN NGỮ VĂN – LỚP 6**

**NĂM HỌC: 2023 – 2024**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị**  **kiến thức**  **Kĩ năng** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | **Truyện** | **Nhận biết:**  **-** Nhận biết được chi tiết tiêu biểu, nhân vật, đề tài, cốt truyện, lời người kể chuyện và lời nhân vật.  - Nhận biết được người kể chuyện ngôi thứ nhất và người kể chuyện ngôi thứ ba.  **Thông hiểu:**   * Tóm tắt được cốt truyện. * Nêu được chủ đề của văn bản. * Phân tích được tình cảm, thái độ của người kể chuyện thể hiện qua ngôn ngữ, giọng điệu. * Hiểu và phân tích được tác dụng của việc lựa chọn ngôi kể, cách kể chuyện. * Phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật. * Nêu công dụng của dấu dấu ngoặc kép được sử dụng trong văn bản.   **Vận dụng:**   * Trình bày được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử do văn bản gợi ra.   - Chỉ ra được điểm giống nhau và khác nhau giữa hai nhân vật trong hai văn bản. | **4TN** | **2TN**  **2TL** | **1TL** |  |
| **2** | **Viết** | **Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ.** | **Nhận biết:**  - Xác định được kiểu bài.  **Thông hiểu:**  - Trình bày được cảm xúc.  **Vận dụng cao:**  Viết được đoạn văn biểu cảm (về một bài thơ): Thể hiện được thái độ, tình cảm của người viết; nêu được ý nghĩa của bài thơ đối với bản thân. | **1\*** | **1\*** | **1\*** | **1TL** |
| **Tổng** | | |  | **4TN** | **2TN**  **2TL** | **1TL** | **1TL** |
| **Tỉ lệ %** | | |  | **20%** | **30%** | **10%** | **40%** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60%** | | | **40%** |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II 2023-2024**  **MÔN : NGỮ VĂN - LỚP 6**  **Thời gian : 90 phút** *(không kể thời gian giao đề)* |

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản và thực hiện yêu cầu**

**BÀN TAY YÊU THƯƠNG**

*Trong một tiết dạy vẽ, cô giáo bảo các em học sinh lớp một vẽ về điều gì làm cho em thích nhất trong đời.*

*Cô giáo thầm nghĩ "Rồi các em cũng lại vẽ những gói quà, những ly kem hoặc những món đồ chơi, quyển truyện tranh". Thế nhưng cô đã hoàn toàn ngạc nhiên trước một bức tranh lạ của một em học sinh Douglas: bức tranh vẽ một bàn tay.*

*Nhưng đây là bàn tay của ai? Cả lớp bị lôi cuốn bởi một hình ảnh đầy biểu tượng này. Một em phán đoán*

*- "Đó là bàn tay của bác nông dân".*

*Một em khác cự lại:*

*-  "Bàn tay thon thả thế này phải là bàn tay của một bác sĩ phẫu thuật....".*

*Cô giáo đợi cả lớp bớt xôn xao dần rồi mới hỏi tác giả. Douglas cười ngượng nghịu:*

*- "Thưa cô, đó là bàn tay của cô ạ!".*

*Cô giáo ngẩn ngơ. Cô nhớ lại những phút ra chơi thường dùng bàn tay để dắt Douglas ra sân, bởi em là một cô bé khuyết tật, khuôn mặt không đuợc xinh xắn như những đứa trẻ khác, gia cảnh từ lâu lâm vào tình cảnh ngặt nghèo. Cô chợt hiểu ra rằng tuy cô vẫn làm điều tương tự với các em khác, nhưng hóa ra đối với Douglas bàn tay cô lại mang ý nghĩa sâu xa, một biểu tượng của tình yêu thương.*

(Theo Bài học yêu thương của thầy, Mai Hương, NXB Thanh niên)

**Phần 1: Chọn một đáp án đúng trong 4 đáp án A, B, C, D của mỗi câu** (3.0 điểm)

**Câu 1.** Ngôi kể trong câu chuyện trên là:

A. Ngôi kể thứ nhất B. Ngôi kể thứ hai

C. Ngôi kể thứ ba D. Ngôi kể thứ tư

**Câu 2.** Những nhân vật trong câu chuyện trên là:

1. Cô giáo và Douglas
2. Bác nông dân và các bạn
3. Bác sĩ phẫu thuật và tác giả
4. Cô giáo, Douglas và các bạn học sinh

**Câu 3**. Câu văn:*“ Trong một tiết dạy vẽ, cô giáo bảo các em học sinh lớp một vẽ về điều gì làm cho em thích nhất trong đời. “*là lời của ai?

A. Lời của nhân vật cô giáo. B. Lời của các nhân vật.

C. Lời của người kể chuyện. D. Lời của học sinh.

**Câu 4.** Dựa vào văn bản, hãy cho biết Douglas là một cô bé như thế nào?

1. Là một cô bé hòa đồng, rất yêu thương bạn bè.
2. Là một cô bé có tài năng vẻ đẹp như những đứa trẻ khác.
3. Là một cô bé nhỏ nhắn, khuôn mặt xinh xắn.
4. Là một cô bé khuyết tật, khuôn mặt không đuợc xinh xắn.

**Câu 5.** Theo em, tại sao cô giáo lại ngạc nhiên khi Douglas vẽ một bàn tay?

1. Vì cô nghĩ học sinh sẽ vẽ những món đồ chơi, quyển truyện tranh…
2. Vì cô nghĩ Douglas sẽ không thể vẽ được
3. Vì cô nghĩ Douglas không thích học vẽ
4. Vì cô bảo các em học sinh lớp phải vẽ những gói quà, những ly kem

**Câu 6.** Sắp xếp các chi tiết sau đây theo diễn biến câu chuyện:

1. Một tiết dạy vẽ, cô giáo ra đề cho học sinh vẽ điều gì mình thích.

(2) Cả lớp bị lôi cuốn và dự đoán khi nhìn thấy bức tranh vẽ một bàn tay.

(3) Cô ngạc nhiên trước một bức tranh lạ của học sinh Douglas .

(4) Cô giáo hiểu ra một điều, chính bàn tay cô mang ý nghĩa của tình yêu thương.

(5) Douglas giải thích là vẽ bàn tay của cô giáo.

* + 1. (1) – (3) – (2) – (5) – (4)
    2. (2) – (5) – (3) – (1) – (4)
    3. (3) – (4) – (5) – (2) – (1)
    4. (4) – (2) – (5) – (4) – (1)

**Phần 2: Tự luận** ( 3.0 điểm )

**Câu 7.** Theo em, chủ đề của văn bản trên là gì? (1.0 điểm)

**Câu 8.** Nêu công dụng của dấu ngoặc kép trong câu: “*Thưa cô, đó là bàn tay của cô ạ!*” (1.0 điểm)

**Câu 9.** Từ câu chuyện trên, chúng ta cần có cách ứng xử như thế nào đối với những người khuyết tật? (1.0 điểm)

**II. VIẾT** (4.0 điểm)

*" Thơ là tiếng nói của tâm hồn, là tiếng nói của tình cảm con người."* Bằng tình cảm chân thành, hãy viết đoạn văn (khoảng 8 đến 12 câu) trình bày cảm xúc về một bài thơ mà em yêu thích.

**-------HẾT-------**

*Học sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm.*

|  |
| --- |
| **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I**  **NĂM HỌC 2023 - 2024** |
| **MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 6** |

# HƯỚNG DẪN CHẤM

1. **HƯỚNG DẪN CHUNG**

**-** Đề bài gồm 2 phần:

**+ Phần 1- Đọc hiểu:** đánh giá kĩ năng Đọc văn bản thuộc thể loại truyện.

**+ Phần 2 – Làm văn:** đánh giá kĩ năng Viết bài văn biểu cảm (về một bài thơ).

* Giáo viên thực hiện theo hướng dẫn chấm, chú ý khuyến khích các bài viết có ý riêng, sáng tạo.
* Học sinh có thể trình bày, triển khai theo cách riêng, nếu đáp ứng tốt các yêu cầu vẫn cho đủ điểm.

# ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM

* 1. **ĐỌC HIỂU**

**Phần 1: Trắc nghiệm:** mỗi câu trả lời đúng học sinh được 0,5 điểm.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** | **Câu 6** |
| C | D | C | D | A | A |

# Phần 2: Tự luận

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Yêu cầu cần đạt** | **Điểm** |
| **7** | **Theo em, chủ đề của văn bản trên là gì?**  Gợi ý: Đề cao, giáo dục đạo đức, tình yêu thương con người…  *Lưu ý: Giáo viên xem xét chấp nhận những đáp án phù hợp.* | 1.0 |
| **8** | **Nêu công dụng của dấu ngoặc kép trong câu: “*Thưa cô, đó là bàn tay của cô ạ!*”**  Gợi ý: Đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật.  *Lưu ý: Không chấp nhận các câu trả lời khác* | 1.0 |
| **9** | **Từ câu chuyện trên, chúng ta cần có cách ứng xử như thế nào đối với những người khuyết tật? (1.0 điểm)**  HS có thể trình bày một số ý cơ bản như:  Chúng ta cần phải quan tâm, tôn trọng, yêu thương, cảm thông, chia sẻ, giúp đỡ... những người bị khuyết tật.  *Lưu ý: Giáo viên xem xét các câu trả lời, trình bày của học sinh và cho điểm phù hợp.* | 1.0 |

* 1. **VIẾT**

|  |  |
| --- | --- |
| **YÊU CẦU CẦN ĐẠT** | **ĐIỂM** |
| **Đề**: *" Thơ là tiếng nói của tâm hồn, là tiếng nói của tình cảm con người."* Bằng tình cảm chân thành, hãy viết đoạn văn (khoảng 8 đến 12 câu) trình bày cảm xúc về một bài thơ mà em yêu thích. | 4.0 |
| a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn biểu cảm. | 0.25 |
| b. Xác định đúng yêu cầu của đề: trình bày cảm xúc về một bài thơ. | 0.25 |
| c. Yêu cầu cần đạt:  - Dùng ngôi thứ nhất để ghi lại cảm xúc của mình về bài thơ.  - Nêu nhan đề, tên tác giả và cảm xúc khái quát về bài thơ.  - Trình bày cảm xúc về bài thơ theo một trình tự hợp lí.  - Dẫn chứng bằng một số từ ngữ, hình ảnh gợi cảm xúc trong bài thơ.  - Khẳng định lại cảm xúc và ý nghĩa của bài thơ với bản thân. | 2.5 |
| d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0.5 |
| e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời văn sinh động, sáng tạo. | 0.5 |
| **THANG ĐIỂM THEO MỨC ĐỘ**  **1. Giỏi (3.5 – 4.0 điểm)**   * Bài viết đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về nội dung và kĩ năng. * Bài viết có sự sáng tạo, đột phá về ý tưởng.   **2. Khá (2.75 – 3.25 điểm)**   * Bài viết đáp ứng khá tốt các yêu cầu về nội dung và kĩ năng nhưng chưa đầy đủ, sâu sắc. * Mắc một số lỗi diễn đạt, chính tả.  1. **Trung bình (2.0 - 2.5 điểm)**    * Bài viết đáp ứng các yêu cầu về nội dung và kĩ năng ở mức độ trung bình.    * Mắc khá nhiều lỗi diễn đạt, chính tả. 2. **Yếu (dưới 2.0 điểm)**    * Bài viết sơ sài, không đáp ứng các yêu cầu về kỹ năng và nội dung.    * Diễn đạt lủng củng, câu văn không rõ nghĩa; mắc nhiều lỗi chính tả. **(1.0 – 1,75 điểm)**    * Bài viết không đúng thể loại; lạc đề, diễn đạt mơ hồ; viết đoạn văn. **(0.75 điểm)**    * Không tính điểm: học sinh bỏ trống. **(0 điểm)**   *\* Lưu ý: Trên đây là những gợi ý cơ bản. Khi chấm, giáo viên căn cứ vào bài làm cụ thể của HS để đánh giá cho phù hợp, trân trọng những bài viết sáng tạo.*  **TRÊN ĐÂY CHỈ LÀ NHỮNG GỢI Ý MANG TÍNH ĐỊNH HƯỚNG, GIÁO VIÊN CẦN CĂN CỨ VÀO TÌNH HÌNH LÀM BÀI CỤ THỂ CỦA HỌC SINH ĐỂ CÓ CÁCH CHO ĐIỂM PHÙ HỢP**  - GIÁO VIÊN CẦN TRÂN TRỌNG NHỮNG Ý KIỀN MỚI LẠ (HỢP LÍ), NHỮNG BÀI LÀM CÓ SỰ SÁNG TẠO, THỂ HIỆN CHẤT VĂN CỦA HS.  *- Cần bàn bạc, thống nhất trong nhóm một số vấn đề cơ bản trước khi chấm bài.*  *- Trong quá trình chấm, nếu gặp những trường hợp đặc biệt mà GV còn lúng túng thì cần hội ý, trao đổi để đi đến thống nhất*  *- Giám khảo tùy theo mức độ bài làm của học sinh mà xem xét cho điểm.* | |